

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 28-11-2019

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thúy Cơ

2. Bà Nguyễn Thị Kim Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Phụng Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 504/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11/11/2019, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Anh Nguyễn A - sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện B, tỉnh An Giang.

2/ Bị đơn: Chị Huỳnh T – sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp N, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn Anh Nguyễn A trình bày: Anh và Chị Huỳnh T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã O, huyện B, tỉnh An Giang. Cuộc sống chung hạnh phúc đến khoảng tháng 8 năm 2015 thì chị T hỏi anh đi về cha mẹ ruột chơi rồi ở luôn không chịu về. Anh có đến nhiều lần rước

chị T về nhưng chị T không chịu về và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Xét thấy vợ chồng không thể đoàn tụ chung sống được, nên anh yêu cầu được ly hôn với Chị Huỳnh T; về con chung: anh và chị T có với nhau 01 con chung tên Nguyễn E – sinh ngày 10/12/2014 và đang sống với chị T. Khi ly hôn anh đồng ý để chị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, anh không cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Đối với bị đơn Chị Huỳnh T:* Từ khi Tòa án thụ lý đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và văn bản tố tụng cho người thân (mẹ ruột của chị T), nhưng chị T không đến Tòa án để trình bày và cung cấp chứng cứ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu phát biểu quan điểm: Xét thấy Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Xét thấy đời sống vợ chồng của Anh A và chị T đã ly thân từ năm 2015 cho đến nay mà không thể hòa giải hàn gắn được, nên mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Anh A; con chung: Anh A không tranh chấp, nên giao chị T tiếp tục nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không đến Tòa án để cung cấp lời khai và yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét; về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Nguyễn A yêu cầu ly hôn và giải quyết về con chung với Chị Huỳnh T. Căn cứ vào Điều 28, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Chị T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng, nhưng chị T cố tình vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của Anh Nguyễn A đối với Chị Huỳnh T. Anh A và chị T chung sống từ năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp. Từ năm 2015 chị T tự ý bỏ nhà ra đi về nhà cha mẹ ruột ở xã C, Huyện Dương Minh Châu sinh sống và không trở về với anh A. Tuy chị T không đến Tòa án để trình bày ý kiến và cung cấp chứng cứ, nhưng trải qua thời gian dài mà vợ chồng không đoàn tụ chung sống, từ đó xác định vợ chồng của Anh A và chị T không hạnh phúc và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy với yêu cầu ly hôn của anh Tuấn An là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Anh A đối với chị T.

[3] Về con chung: Anh A và chị T có với nhau 01 con chung tên Nguyễn E – sinh ngày 10/12/2014 và đang sống với chị T, nên cần giao chị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình; việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không đến Tòa án để cung cấp lời khai và yêu cầu, nên không đặt ra xem xét. Anh A được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Anh Nguyễn A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, kiểm sát viên tại phiên Tòa phát biểu quan điểm về vụ án là hoàn toàn có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Anh Nguyễn A đối với Chị Huỳnh T.

Anh Nguyễn A và Chị Huỳnh T được ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn E – sinh ngày 10/12/2014 cho chị T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; về cấp dưỡng nuôi con chung, không đặt ra xem xét. Anh A được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn A phải chịu 300.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà anh A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003625 ngày 23/8/2019.

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Chị Huỳnh T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THA Huyện DMC;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Văn Diệp